

Số: 3648/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 03 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2896/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2013 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm tỉnh tại Tờ trình số 01/TTr-BQLDA ngày 29 tháng 10 năm 2013 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 741/TTr-SNV ngày 02 tháng 12 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm tỉnh Bình Định.

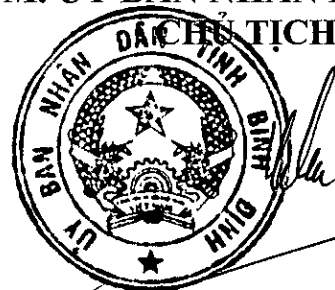
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12, K14, K19.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
DANH CHỨC TỊCH



Lê Hữu Lộc

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án
các công trình trọng điểm tỉnh Bình Định**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3648 /QĐ-UBND
ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý dự án) là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc UBND tỉnh, hoạt động theo phương thức tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên; có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của UBND tỉnh; đồng thời chịu sự kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan có liên quan.

Trụ sở đặt tại: Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Ban Quản lý dự án được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư để quản lý các dự án đầu tư xây dựng do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định gồm các dự án có quy mô lớn, phức tạp thuộc các chuyên ngành xây dựng dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thủy lợi... làm tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình phù hợp với năng lực chuyên môn của Ban Quản lý dự án.

Điều 3. Ngân sách tỉnh hỗ trợ một phần kinh phí hoạt động cho Ban Quản lý dự án trong thời gian hoạt động ban đầu. Sau khi tiếp nhận các dự án đầu tư công trình trọng điểm và ổn định tổ chức bộ máy, Ban Quản lý dự án tự bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên từ nguồn thu phí quản lý dự án đầu tư và các nguồn thu do các hoạt động được phép khác theo quy định của pháp luật.

**Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ đầu tư, đại diện Chủ đầu tư từ giai đoạn chuẩn bị, thực hiện dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật của Nhà nước và quy định của nhà tài trợ (nếu có).

2. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư xây dựng do Ban Quản lý dự án làm chủ đầu tư, đại diện Chủ đầu tư. Tiếp nhận làm Chủ đầu tư các dự án khi được UBND tỉnh chuyển chủ đầu tư từ các chủ đầu tư khác về Ban Quản lý dự án.

3. Lựa chọn nhà thầu tư vấn giai đoạn chuẩn bị đầu tư, lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát theo quy định của Luật Đầu thầu và các quy định của Nhà nước.

4. Thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ (điều khoản tham chiếu) cho bước chuẩn bị đầu tư dự án. Phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư.

5. Tổ chức lập kế hoạch đấu thầu và trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt kế hoạch đấu thầu. Thẩm định và phê duyệt phần kế hoạch đấu thầu được giao cho Chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.

6. Thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ khảo sát (địa hình, địa chất, thủy văn ...) cho bước lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hoặc tổng dự toán. Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về chuyên ngành để có ý kiến trước khi thẩm định và phê duyệt các bước thiết kế xây dựng công trình sau thiết kế cơ sở.

7. Lựa chọn nhà thầu tư vấn giai đoạn lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hoặc tổng dự toán xây dựng công trình sau khi dự án đầu tư được phê duyệt.

8. Tổ chức lập hồ sơ mời thầu đối với các gói thầu tổ chức đấu thầu (hoặc lập hồ sơ yêu cầu đối với các gói thầu chỉ định thầu); tổ chức đánh giá hồ sơ dự thầu, thẩm định và phê duyệt kết quả đấu thầu đối với các gói thầu tổ chức đấu thầu (hoặc đánh giá hồ sơ đề xuất, thẩm định, phê duyệt kết quả đối với gói thầu chỉ định thầu) phù hợp với kế hoạch đấu thầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp chưa đủ điều kiện năng lực để tự thực hiện thì thuê tư vấn theo quy định của pháp luật.

9. Đàm phán, thương thảo, ký hợp đồng, thanh lý hợp đồng với các nhà thầu theo quy định của Nhà nước. Thực hiện ký hợp đồng bảo hiểm công trình xây dựng theo quy định.

10. Trình cơ quan có thẩm quyền xin giấy phép xây dựng đối với công trình có yêu cầu về giấy phép xây dựng.

11. Thực hiện các thủ tục về nhận đất, phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tổ chức rà phá bom mìn, vật liệu nổ và các công việc khác phục vụ cho việc xây dựng công trình.

12. Tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị trong công trình; thực hiện công tác giám sát thi công nếu đáp ứng các yêu cầu theo quy định của pháp luật.

13. Tổ chức quản lý dự án theo đúng Luật Xây dựng và các quy định hiện hành của Nhà nước và nhà tài trợ (nếu có).

dl

14. Tổ chức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán và bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng theo quy định của Nhà nước.

15. Tổ chức bảo hành công trình theo quy định của pháp luật.

16. Tổ chức lập báo cáo giám sát đánh giá đầu tư; lập báo cáo chất lượng xây dựng công trình và các báo cáo khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền và của cơ quan chức năng. Quản lý hệ thống thông tin đối nội và đối ngoại theo quy định.

17. Xây dựng kế hoạch vốn đầu tư hàng năm và kế hoạch trung hạn, dài hạn. Tiếp nhận vốn đầu tư theo kế hoạch hàng năm do UBND tỉnh giao để tạm ứng, thanh toán cho các nhà thầu, các tổ chức tham gia hoạt động xây dựng bảo đảm sử dụng vốn đúng pháp luật, hiệu quả và tiết kiệm.

18. Quản lý tổ chức, bộ máy, biên chế và tài sản của Ban Quản lý dự án; thực hiện các chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ đãi ngộ, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý dự án.

19. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác được pháp luật quy định đối với cơ quan làm Chủ đầu tư trực tiếp quản lý các dự án, các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh hoặc Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ TÀI CHÍNH

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án, gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Ban Quản lý dự án, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc trực tiếp điều hành một số lĩnh vực công tác hoặc một số công việc của Ban Quản lý dự án theo sự phân công của Giám đốc; được thay mặt Giám đốc giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc khi được Giám đốc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và liên đới chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật về các lĩnh vực công tác, nhiệm vụ, công việc được phân công hoặc ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Giám đốc, các Phó Giám đốc do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chức danh, chuyên môn, nghiệp vụ, các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý dự án được bố trí kế toán trưởng để tổ chức thực hiện công tác kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và theo yêu cầu của nhà tài trợ (nếu có);

3. Các phòng chuyên môn:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Quản lý dự án;
- Phòng Thẩm định.

Chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn do Giám đốc Ban Quản lý dự án quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu cần thiết phải sắp xếp, kiện toàn hoặc tổ chức lại các phòng chuyên môn, Giám đốc Ban Quản lý dự án xây dựng phương án trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt và triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng chuyên môn do Giám đốc Ban Quản lý dự án bổ nhiệm theo thẩm quyền quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

4. Các Tổ Quản lý dự án cụ thể:

- Căn cứ vào số lượng dự án được UBND tỉnh giao và tùy theo tính chất, quy mô, độ phức tạp của dự án, nếu xét thấy cần thiết Giám đốc Ban Quản lý dự án có thể quyết định việc thành lập riêng từng Tổ Quản lý dự án theo lĩnh vực hoặc theo nhóm công trình để Giám đốc Ban Quản lý dự án triển khai thực hiện theo yêu cầu quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Chức năng, nhiệm vụ, nhân sự cụ thể của từng Tổ Quản lý dự án do Giám đốc Ban Quản lý quy định;

- Các Tổ Quản lý dự án tự giải thể sau khi bàn giao và thanh quyết toán công trình hoàn thành

Điều 6. Quản lý và sử dụng biên chế

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, dự án được giao, Giám đốc Ban Quản lý dự án phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt kế hoạch biên chế hàng năm đối với loại hình đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên.

- Việc tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Ban Quản lý dự án thực hiện theo quy định của: Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Bộ Luật lao động và theo phân cấp hiện hành của UBND tỉnh.

- Giám đốc Ban Quản lý dự án được ký hợp đồng thuê chuyên gia đối với một số lĩnh vực công việc yêu cầu bố trí cán bộ có chuyên môn sâu sau khi có ý kiến đồng ý của UBND tỉnh.

Điều 7. Chế độ tiền lương, tiền công của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

dl

- Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng của Ban Quản lý dự án được xếp lương theo bảng lương ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ.

Riêng đối với lao động hợp đồng vụ việc, lao động hợp đồng các chức danh nhân viên theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ được trả tiền công theo thỏa thuận hợp đồng, phù hợp với quy định của Bộ Luật lao động và các quy định hiện hành khác của Nhà nước;

- Tiền lương của chuyên gia thực hiện theo phương án hợp đồng chuyên gia do UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 8. Quản lý tài chính, tài sản

Ban Quản lý dự án thực hiện cơ chế quản lý tài chính, sử dụng tài sản; lập và chấp hành dự toán thu, chi; chế độ kế toán thống kê, báo cáo quyết toán, kiểm tra công khai tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu, tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên theo quy định hiện hành của Nhà nước;

Giám đốc Ban Quản lý dự án phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản trình UBND tỉnh phê duyệt, ban hành để làm cơ sở thực hiện.

Chương IV CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Ban Quản lý dự án làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Giám đốc là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý dự án theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Giám đốc phân công và quy định trách nhiệm giải quyết công việc của các Phó Giám đốc, người đứng đầu các phòng chuyên môn, tổ chức trực thuộc; ban hành Quy chế làm việc của Ban Quản lý dự án đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của Chủ đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, và các quy định khác có liên quan.

Điều 10. Mối quan hệ công tác

1. Đối với UBND tỉnh

- Ban Quản lý dự án chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của UBND tỉnh với tư cách là cơ quan chủ quản;

- Ban Quản lý dự án có nghĩa vụ chấp hành các Quyết định của UBND tỉnh, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và báo cáo công tác trước UBND tỉnh, chịu sự kiểm tra, thanh tra của UBND tỉnh thông qua các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

2. Đối với Ban Chỉ đạo thực hiện dự án các công trình trọng điểm

Ban Quản lý dự án với tư cách là thành viên lãnh đạo trong Ban Chỉ đạo tham khảo ý kiến Ban Chỉ đạo trước khi quyết định thực hiện nhiệm vụ quan trọng của dự án, nhưng phải chấp hành ý kiến của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Đối với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh

Ban Quản lý dự án tham khảo hướng dẫn, chịu sự kiểm tra của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh về thực hiện các quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao. Ban Quản lý dự án có trách nhiệm phối hợp và làm việc trực tiếp với các sở, ngành liên quan để giải quyết các công việc trong quá trình quản lý thực hiện dự án. Các sở, ngành của tỉnh hỗ trợ các hoạt động của Ban Quản lý dự án theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Cụ thể như sau:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hướng dẫn, hỗ trợ Ban Quản lý dự án trong các công việc liên quan đến công tác lập kế hoạch vốn hàng năm; hỗ trợ Ban Quản lý dự án về các thủ tục và quy trình thẩm định các báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự án đầu tư, hồ sơ mời thầu, kết quả chấm thầu và giải quyết các vướng mắc khác (nếu có) của dự án.

b) Sở Xây dựng: Hỗ trợ Ban Quản lý dự án trong công tác lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật; hướng dẫn thực hiện các thủ tục và quy trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán, tổng dự toán công trình; hỗ trợ và giám sát Ban Quản lý dự án trong công tác quản lý chất lượng công trình và giải quyết các vướng mắc khác (nếu có) của dự án.

c) Sở Tài chính: Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý sử dụng kinh phí và sử dụng tài sản của Ban Quản lý dự án theo quy định hiện hành.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường: Hướng dẫn, hỗ trợ Ban Quản lý dự án về lập hồ sơ và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường; hướng dẫn và giám sát Ban quản lý dự án trong công tác bảo vệ môi trường và các nội dung liên quan đến sử dụng đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư.

đ) Sở Giao thông vận tải: Hướng dẫn, hỗ trợ Ban Quản lý dự án đối với các công việc liên quan đến công tác quản lý nhà nước về giao thông khi thực hiện dự án và các thủ tục xin phép thực hiện khi thi công công trình có ảnh hưởng đến hạ tầng giao thông.

4. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý dự án thực hiện thủ tục triển khai thực hiện các công trình trọng điểm trong toàn tỉnh.

5. Đối với Nhà tài trợ

Ban Quản lý dự án có mối quan hệ chặt chẽ với Nhà tài trợ trong suốt quá trình triển khai thực hiện dự án theo các quy định của Hiệp định đã ký kết.

6. Đối với các cơ quan khác

Ban Quản lý dự án có mối quan hệ phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để triển khai thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động của dự án.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

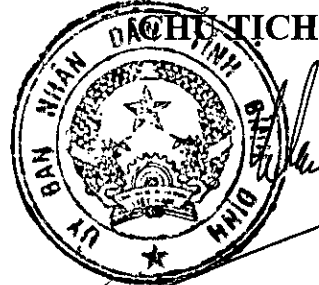
Điều 11. Trách nhiệm thi hành

Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm triển khai thực hiện, đảm bảo các mặt hoạt động của Ban Quản lý dự án phải thực hiện theo đúng nội dung của Quy định này và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm tổng hợp báo cáo đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / *yhv* *Amc*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Lê Hữu Lộc